



ISO 9001:2008

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ SỐ 6

**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100383878 đăng ký lần đầu ngày
31/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/09/2020**

Địa chỉ : Tầng 6A, tòa nhà Diamond Flower, 48 đường Lê Văn Lương, phường
Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 0246 259 1706 Fax: 0246 664 9603
Website : <https://www.handico6.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: **Phạm Ngọc Quỳnh**
Chức vụ: Người được ủy quyền CBTT
Điện thoại: 0983 741 983

Tháng 10 năm 2020



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ SỐ 6
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100383878 đăng ký lần đầu ngày
31/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/09/2020

**ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	14.400.000 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch theo mệnh giá	144.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117, đường Trần Duy Hưng, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243.573.0200 Fax: 0243.577.1966

Website: www.apec.com.vn

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ĐKDG	: Đăng ký giao dịch
ĐKDN	: Đăng ký doanh nghiệp
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CTCP	: Công ty cổ phần
TCT	: Tổng công ty
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
DTT	: Doanh thu thuần
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
HTK	: Hàng tồn kho
BCTC	: Báo cáo tài chính
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
TGD	: Tổng Giám đốc
UBND	: Ủy ban Nhân dân
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty.....	8
Sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội.....	10
3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 15/04/2020.....	14
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty.....	14
3.3. Cổ đông sáng lập	15
5. Hoạt động kinh doanh.....	19
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	21
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	24
8. Chính sách đối với người lao động.....	26
9. Chính sách cổ tức	27
10. Tình hình tài chính.....	27
11. Tình hình tài sản của Công ty	37
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	38
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch	42
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	42
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan.....	43
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	43
1. Danh sách	43
2. Hội đồng quản trị.....	44
3. Ban kiểm soát	49
4. Ban Giám đốc	52
5. Kế toán trưởng.....	54
6. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	55

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ SỐ 6 HÀ NỘI
Tên Tiếng Anh : Hanoi Housing Development and Investment Joint Stock Company No 6
Tên viết tắt : HANDICO6



Logo :
Trụ sở chính : Tầng 6A, tòa nhà Diamond Flower, 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 0246.259.1706 Fax: 0246.664.9603
Website : <https://www.handico6.com.vn>
Người đại diện theo pháp luật : Ông Lê Quốc Bình – Chủ tịch HĐQT
Ông Bế Ngọc Long – Tổng Giám đốc
Vốn điều lệ đăng ký : 144.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp : 144.000.000.000 đồng
Ngày trở thành công ty đại chúng : 27/06/2007

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100383878 đăng ký lần đầu ngày 31/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/09/2020, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển nhà;
- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các khu đô thị và công nghiệp, xây dựng và lắp đặt các công trình thủy lợi, giao thông, dân dụng, công nghiệp, thể dục thể thao, trang trí nội thất công trình. Xây dựng và lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KVA, xây dựng và lắp đặt các hệ thống trang thiết bị điện, cấp thoát nước thông dụng, trang trí nội ngoại thất công trình. Lắp đặt thiết bị điện nước dân dụng, các sản phẩm cơ khí, thang máy, cầu kiện gỗ, sắt thép.
- Xây dựng và cải tạo, nâng cấp nhà để bán, cho thuê theo quy định hiện hành. Tổ chức dịch vụ quản lý, vận hành, khai thác khu đô thị mới và nhà chung cư do Công ty quản lý.
- Tư vấn đầu tư XD/CB, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát thi công xây lắp. Tư vấn về

quản lý dự án, Tư vấn soạn thảo Hồ sơ mời thầu và đánh giá Hồ sơ dự thầu. Tư vấn về trang thiết bị trong xây lắp cho các chủ đầu tư trong và ngoài nước.

- Liên doanh liên kết với các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển nhà, kinh doanh dịch vụ và sản xuất.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: HD6
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 14.400.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty hoặc của tổ chức ĐKGD: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 15/04/2020, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 24/03/1993, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 1185/QĐ-UB thành lập Xí nghiệp sửa chữa và xây dựng nhà cửa quận Đống Đa.

Ngày 16/08/1995, Xí nghiệp sửa chữa và xây dựng nhà cửa quận Đống Đa đổi tên thành Công ty Xây dựng và Kinh doanh Phát triển Nhà Đống Đa theo Quyết định số 3046/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 21/09/1999, Công ty chính thức gia nhập Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội theo Quyết định số 78/1999/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội về việc thành lập Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội.

Ngày 09/09/2002, Công ty Xây dựng và Kinh doanh Phát triển Nhà Đống Đa đổi tên thành Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội theo Quyết định số 6218/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội.

Ngày 31/03/2005 Công ty khi chuyển đổi từ mô hình doanh nghiệp Nhà nước sang mô hình công ty cổ phần và chính thức đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội như ngày nay, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 0100383878 ngày 31/03/2005 với số vốn điều lệ là

20.200.000.000 đồng.

Từ năm 2005 đến nay, Công ty đã thành lập 4 công ty con và liên kết với 2 công ty để thực hiện các chức năng: kinh doanh bất động sản, kinh doanh thương mại, dịch vụ, thi công, kinh doanh Xây lắp điện nước, ... Bao gồm:

- 4 Công ty trực thuộc:
 - + Năm 2008 Công ty thành lập Công ty Cổ phần Tháp Hoa Kim Cương với chức năng vận hành quản lý Tòa Tháp Hoa Kim cương.
 - + Năm 2009 Công ty thành lập Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại và Sàn Bất động sản Handico6 với chức năng chính là thực hiện Sàn giao dịch Bất động sản và Quản lý dịch vụ các dự án sau đầu tư.
 - + Năm 2017 Công ty thành lập Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long với chức năng chính là Kinh doanh bất động sản.
 - + Năm 2017 Công ty thành lập Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội xanh với chức năng chính là bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Năm 2010 Công ty thực hiện liên kết với 2 Công ty sau:
 - + Công ty cổ phần Bất động sản Land6 với chức năng chính là Kinh doanh bất động sản.
 - + Công ty cổ phần Thương mại và Xây lắp Handico 6 với chức năng chính là thi công, kinh doanh Xây lắp điện nước.

Ngày 27/06/2007, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận đăng ký Công ty đại chúng.

Ngày 01/03/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 59/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 14.400.000 cổ phiếu.

Uy tín của công ty được khẳng định thông qua việc quản lý điều hành các dự án có quy mô lớn trị giá hàng nghìn tỷ đồng, tính chất kỹ thuật phức tạp áp dụng công nghệ máy móc tân tiến nhất hiện nay như toà cao ốc 39 tầng Diamond Flower Tower, với tổng mức đầu tư lên tới 1.400 tỷ đồng; dự án C1 Trung Hòa - Nhân Chính 1.500 tỷ; dự án 76 Nguyễn Chí Thanh 1.100 tỷ. Ngoài ra, công ty còn đảm nhận tổng thầu xây lắp và tham gia trong tổ hợp nhà thầu xây lắp các công trình trọng điểm khác, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, tiến độ, giá thành hợp lý. Các chỉ tiêu về tài chính: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân đều tăng.

Cho đến nay, trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển với phương châm "Hợp tác thân thiện - hướng tới thành công", Handico6 đã tạo được chỗ đứng vững vàng và không ngừng lớn mạnh để trở thành một trong những thương hiệu hàng đầu về lĩnh vực kinh doanh các dự án nhận thầu xây lắp, đầu tư và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng.

Hiện nay, Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số

0100383878 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/09/2020 với số vốn điều lệ là 144.000.000.000 đồng.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Kể từ khi hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần đến nay, CTCP Đầu tư và Phát triển nhà số 6 Hà Nội có 3 lần tăng vốn, cụ thể như sau:

Lần	Thời gian tăng vốn	VĐL trước tăng vốn (triệu đồng)	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau tăng vốn (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
1	05/2007	20.200	19.800	40.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 6.600 cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu cho người lao động: 99.000 cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu cho đối tác chiến lược: 92.400 cổ phiếu; (giá phát hành: 100.000 đồng/cp)	- Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 ngày 31/05/2007; - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007235, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 25/06/2007.
2	07/2009	40.000	40.000	80.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 615.200 cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu cho người lao động: 200.000 cổ phiếu; Phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức: 2.184.800 cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược: 1.000.000 cổ phiếu (giá phát hành: 10.000 đồng/cp)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 09/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2008; - Nghị quyết HĐQT số 22/NQ-HĐQT-CT6 ngày 05/05/2008; Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu cho người lao động và cho đối tác chiến lược theo nghị quyết ĐHĐCĐ; - Giấy chứng nhận số 404/UBCK-GCN ngày 03/07/2009 của UBCKNN (về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, ESOP và cổ tức bằng cổ phiếu); - Thông báo nhận được báo cáo kết quả phát hành của UBCKNN (về phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược);

						- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0100383878, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 20/09/2010.
3	08/2016	80.000	64.000	144.000	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 6.400.000 cổ phiếu;	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2016 của ĐHĐCĐ CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội; - Nghị quyết HĐQT số 24/NQ-HĐQT-CT6 Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo nghị quyết ĐHĐCĐ. - Công văn số 5700/UBCK-QLCB của UBCKNN về việc thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; - Thông báo chấp thuận phát hành của UBCK nhà nước; - Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 00100383878, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 28/12/2016.

Năm 2007 Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đối tác chiến lược, CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty nhưng không báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trước và sau khi phát hành dẫn đến ngày 23/07/2008 Ủy ban Chứng khoán nhà nước có Quyết định số 70/QĐ-TT về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán. Sau khi nhận Quyết định, công ty đã nộp phạt số tiền 40.000.000 đồng ngày 23/07/2008.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty

Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty như sau:

- + Hội đồng quản trị: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT
- + Ban kiểm soát: 01 Trưởng BKS và 02 thành viên BKS
- + Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc
- + 06 Phòng trực thuộc :
 - Phòng Hành chính - Tổ chức
 - Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
 - Ban Trợ lý
 - Phòng Kinh doanh

- Phòng Tài chính - Kế toán

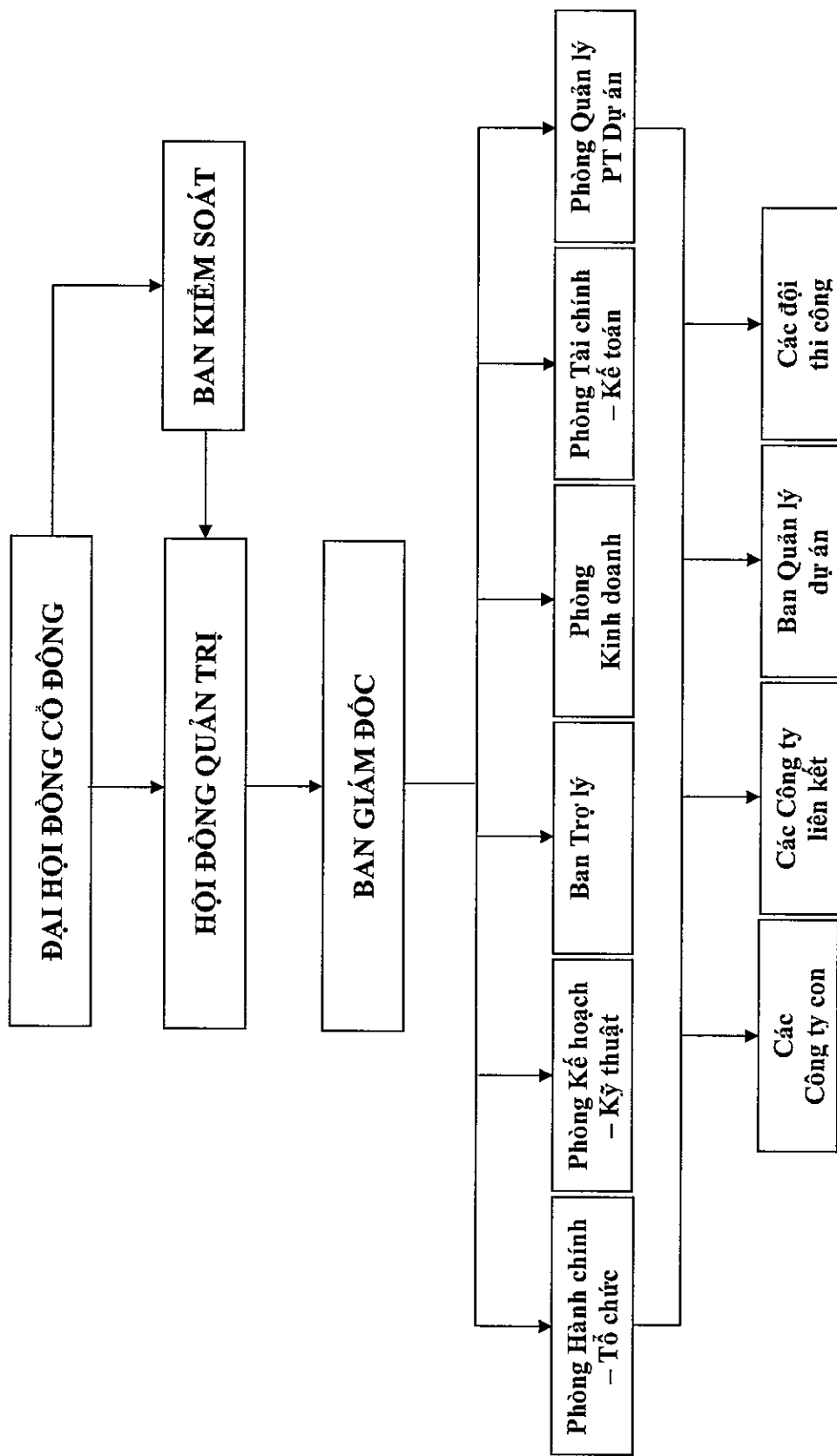
- Phòng Quản lý Phát triển dự án

+ Các công ty con, công ty liên doanh

+ Ban Quản lý dự án

+ Các đội thi công

Sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội



Chức năng nhiệm vụ các phòng ban:

a. Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

b. Hội đồng quản trị:

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty cổ phần quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty cổ phần. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và điều lệ công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

c. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Giám đốc.

d. Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc bao gồm 01 Tổng Giám đốc và 03 phó Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc là người 01 trong 02 người đại diện pháp luật của Công ty, có nhiệm vụ quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh thường xuyên của công ty, có trách nhiệm xây dựng, triển khai các kế hoạch kinh doanh hằng năm, dựa trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, nhằm mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh hằng năm do ĐHĐCĐ đề ra.

Các phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc giao nhiệm vụ, trực tiếp quản lý các bộ phận kinh doanh của Công ty, bao gồm: Quản lý xây lắp, quản lý dự án, quản lý tài chính. Các phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm quản lý, điều hành các phòng ban nghiệp vụ cấp dưới và phải báo cáo cho Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của các phòng ban.

e. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc:

Phòng Hành chính – Tổ chức:

Phòng Hành chính – Tổ chức có nhiệm vụ thực hiện việc đón tiếp, tiếp khách phục vụ hội nghị, văn thư, in ấn tài liệu, y tế môi trường, bảo vệ cơ quan và làm công vụ; quản lý trang thiết bị hành chính văn phòng, điều phối, bảo quản, sửa chữa... các loại nhà cửa,

trang thiết bị phục vụ làm việc ở văn phòng công ty và hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện công tác hành chính quản trị cho các đơn vị trực thuộc công ty; Thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển cán bộ, công nhân viên.

Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc về các lĩnh vực kinh doanh; xây dựng kế hoạch sản xuất của công ty, kế hoạch kinh doanh và thống kê kết quả kinh doanh ...;

Xây dựng kế hoạch định hướng phát triển trung, dài hạn, hàng năm, hàng quý, hàng tháng; xây dựng, định hướng kế hoạch kinh doanh; nghiên cứu, khảo sát, tìm kiếm cơ hội hợp tác. Tham mưu giúp Ban Giám đốc Công ty xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện trong các lĩnh vực kinh doanh; tổng hợp về sản xuất kinh doanh, quản lý kinh tế, quản lý và sử dụng các nguồn vốn có hiệu quả;

Lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn tài sản cố định, kế hoạch vật tư chủ yếu, kế hoạch sử dụng các nguồn vốn theo kế hoạch hàng năm và dài hạn của Công ty.

Ban Trợ lý

Hỗ trợ xác định mục tiêu, thiết lập và thực hiện kế hoạch cho các phòng ban; làm việc với Ban Giám đốc để điều phối và giám sát hoạt động hàng ngày đảm bảo tuân thủ các quy định và chính sách nội bộ.

Hỗ trợ lập dự toán ngân sách và giám sát; Xây dựng và theo sát các kế hoạch sự kiện và đại diện cho công ty khi cần thiết; Tham mưu, đề xuất giải pháp xử lý đối với các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chỉ đạo của Ban Giám đốc, thay mặt Ban Giám đốc giải quyết các vấn đề phát sinh của các Phòng/Ban/Đơn vị theo sự chỉ đạo của Ban Giám đốc.

Phối hợp với các phòng ban chuyên môn để cập nhật các thông tin liên quan và có báo cáo kịp thời đến Ban Giám đốc về các văn bản pháp luật ngành và các vấn đề kinh tế, thị trường có ảnh hưởng đến hoạt động Công ty.

Phòng Kinh doanh

Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc về nghiên cứu và phát triển thị trường khách hàng; Thực hiện lên kế hoạch và tổ chức các hoạt động kinh doanh, tính toán giá thành và lập hợp đồng với khách hàng.

Thực hiện theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện dự án của các phòng ban, đội thi công nhằm đảm bảo tiến độ và thời hạn hợp đồng đã ký với khách hàng.

Đề xuất các chiến lược truyền thông, các biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại từng thời điểm; Thực hiện công tác phát triển thị trường, xây dựng và phát triển các mối quan hệ khách hàng, và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về hoạt động phát triển của Công ty.

Phòng Tài chính – Kế toán

Tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác quản lý tài chính, quản lý sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển các nguồn vốn trong phạm vi quản lý của Công ty.

Hướng dẫn, theo dõi kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ của Nhà nước và Chủ sở hữu trong lĩnh vực quản lý tài chính kế toán.

Tham mưu cho Ban Giám đốc tổ chức bộ máy kế toán để thực hiện nhiệm vụ theo pháp luật;

Tổ chức hạch toán kế toán, thống kê, phản ánh nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo quy định của Luật Kế toán;

Quản lý vốn và tài sản của công ty theo chế độ tài chính hiện hành;

Cùng với các phòng chức năng tham mưu cho Chủ tịch, Tổng Giám đốc công ty về ký các hợp đồng kinh tế, theo dõi giám sát việc thực hiện các hợp đồng kinh tế;

Tham mưu cho Ban Giám đốc giá mua, bán vật tư, thiết bị và các nội dung công việc có liên quan đến công tác tài chính kế toán;

Tiếp thu và triển khai đến các đơn vị trực thuộc công ty, các chính sách, chế độ về tài chính – kế toán; kiểm tra, tổng hợp quyết toán trong toàn công ty báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định;

Tham gia thu hồi công nợ.

Phòng Quản lý Phát triển dự án

Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về các dự án đầu tư; quản lý đầu tư xây dựng của Công ty; Quản lý dự án các công trình công ty được giao làm chủ dự án.

Có trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám đốc lập Hồ sơ chào thầu, mời thầu, đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và công ty về quản lý công trình xây dựng. Có trách nhiệm lập dự toán, phiếu giao việc và quyết toán các công trình, các dự án của Công ty theo đúng quy định của nhà nước;

Theo dõi tiến độ, giám sát thi công hoặc tham mưu ký hợp đồng tư vấn giám sát các dự án XDCB, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo, quyết toán, phân tích tiến độ dự án;

Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, công cụ, phương tiện và điều kiện làm việc giao Ban dự án thực hiện.

Công ty con

- CTCP Dịch vụ Thương mại và Sàn Bất động sản Handico6 với chức năng chính là thực hiện Sàn giao dịch Bất động sản và Quản lý dịch vụ các dự án sau đầu tư.
- CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long với chức năng chính là kinh doanh bất động sản.
- CTCP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội Xanh với chức năng chính là bán lẻ lương thực trong trong các cửa hàng chuyên doanh.
- CTCP Tháp Hoa Kim Cương với chức năng chính là quản lý tòa Tháp Kim

Cương – Diamond Flower Tower tại địa chỉ số 48 Lê Văn Lương, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Công ty liên kết

- CTCP Thương mại và Xây lắp Handico 6 với chức năng chính là thi công, kinh doanh Xây lắp điện nước.
- CTCP Bất động sản Land6 với chức năng chính là kinh doanh bất động sản.

Ban Quản lý dự án

Các ban quản lý dự án có trách nhiệm trực tiếp quản lý thi công, giám sát tiến độ, giám sát chất lượng công trình tại các dự án được giao quản lý. Có trách nhiệm báo cáo phòng quản lý dự án về tiến độ, chất lượng dự án và các vấn đề liên quan khác.

Các đội thi công

Trực tiếp điều hành thi công công trình, dự án, có trách nhiệm hoàn thành công việc được giao, đúng tiến độ, đúng chất lượng, đảm bảo an toàn cho người lao động.

3. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ)

3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 15/04/2020

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm ngày 15/04/2020

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	148	14.400.000	100%
	Tổ chức	2	2.905.205	20,18%
	Cá nhân	146	11.494.795	79,82%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng (I+II+III)		148	14.400.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội chốt tại ngày 15/04/2020)

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Bảng 2: Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 15/04/2020

TT	Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKDN	Địa chỉ	Cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu %
----	---------	-------------------------------	---------	----------------------------------	-------------------

1	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội	100977705	34 Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	2.460.245	17,09%
2	Lê Quốc Bình	010300073	Căn Penhouse 4, tòa nhà C1, KĐT Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	2.786.622	19,35%
Tổng cộng				5.246.867	36,44%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội chốt tại ngày 15/04/2020)

3.3. Cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội là Doanh nghiệp Nhà nước chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 31/03/2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100383878. Do đó, Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty/tổ chức mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

4.1. Danh sách Công ty mẹ và Công ty/tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội

Không có

4.2. Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

a. CTCP Dịch vụ Thương mại và Sàn Bất động sản Handico6

Tên công ty: CTCP Dịch vụ Thương mại và Sàn Bất động sản Handico6

Địa chỉ: Tầng 6A, tòa nhà Hỗn hợp, lô đất C1, đường Lê Văn Lương, P.Nhân Chính, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0246.655.3685

Giấy CNĐKKD số: 0104084452 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 03/08/2009

Vốn điều lệ đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Dịch vụ Thương mại và Sàn Bất động sản Handico6: 6.000.000.000 đồng tương đương 75% vốn điều lệ.

Hoạt động kinh doanh chính:

- + Kinh doanh bất động sản
- + Trang trí nội, ngoại thất
- + Hoạt động tư vấn quản lý

b. CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long

Tên công ty: CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long

Địa chỉ: Thửa đất KS-E1, khu đô thị mới Vừng Đâng, P.Yết Kiêu, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0246.259.1709

Giấy CNĐKKD số: 5701851456 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 02/03/2017

Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long: 84.000.000.000 đồng tương đương 70% vốn điều lệ.

(Do CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội mua lại cổ phần của các cổ đông khác với mức giá cao hơn so với giá gốc: 5.000.000cp x 10.000 đồng; 2.000.000cp x 17.000 đồng. Đến cuối năm 2019, Công ty mới thanh toán 83.450.000.000 đồng, đến tháng 01/2020 nộp thêm 550.000.000 đồng mới đủ 84.000.000.000 đồng (Vốn gốc là 70.000.000.000 đồng, chênh lệch giá là 14.000.000.000 đồng), mệnh giá 1 cổ phần là 10.000 đồng).

Hoạt động kinh doanh chính:

- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- + Xây dựng nhà các loại;
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

c. CTCP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội Xanh

Tên công ty: CTCP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội Xanh

Địa chỉ: Tầng 6A, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, P.Nhân Chính, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 0243.782.2771

Giấy CNĐKKD số: 0107715843 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 24/01/2017

Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 310.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội Xanh: 300.000.000 đồng tương đương 96,77% vốn điều lệ thực góp. Theo cam kết góp vốn, Handico 6 đóng góp 65% vốn điều lệ. Tuy nhiên hiện tại CTCP Đầu tư và Phát triển

Nông nghiệp Hà Nội Xanh đã dừng hoạt động và đang làm thủ tục giải thể nên Handico 6 không tiếp tục góp vốn tại công ty này.

Hoạt động kinh doanh chính:

- + Trồng cây dược liệu, cây ăn quả và cây lâu năm
- + Dịch vụ chuyển giao công nghệ

d. CTCP Tháp Hoa Kim Cương

Tên công ty: CTCP Tháp Hoa Kim Cương

Địa chỉ: Số 124 Tôn Đức Thắng, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0102800372 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 03/07/2008

Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 699.223.600 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Tháp Hoa Kim Cương: 499.223.600 đồng tương đương 71,4% vốn điều lệ.

Hoạt động kinh doanh chính:

+ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

- + Xây dựng nhà các loại
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

4.3. Công ty liên kết

a. Công ty Thương mại và Xây lắp Handico 6

Tên công ty: Công ty Thương mại và Xây lắp Handico 6

Địa chỉ: Tầng 6A, tòa nhà Hỗn hợp, lô đất C1, đường Lê Văn Lương, P.Nhân Chính, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0104990150 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/2010

Vốn điều lệ đăng ký: 12.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 12.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại Công ty Thương mại và Xây lắp Handico 6: 1.000.000.000 đồng tương đương 8,33% vốn điều lệ thực góp. Theo cam kết góp vốn, Handico 6 đóng góp 30% vốn điều lệ. Tuy nhiên hiện tại Công ty Thương mại và Xây lắp Handico 6 đang tạm dừng hoạt động nên Handico 6 không tiếp tục góp vốn tại công ty này.

Hoạt động kinh doanh chính:

- + Thi công điện, nước, điều hoà

b. CTCP Bất động sản Land6

Tên công ty: CTCP Bất động sản Land6

Địa chỉ: Số 124 Tôn Đức Thắng, P. Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0104754280 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 14/06/2010

Vốn điều lệ đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Bất động sản Land6: 1.800.000.000 đồng tương đương 30% vốn điều lệ.

Hoạt động kinh doanh chính:

+ Bán bán máy móc, thiết bị, vật liệu và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng

+ Kinh doanh BĐS

c. CTCP Xây lắp Cơ điện HANDICO 6

Tên công ty: CTCP Xây lắp Cơ điện HANDICO 6

Địa chỉ: Tầng L1, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, P.Nhân Chính, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0106144770 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 04/04/2013

Vốn điều lệ đăng ký: 2.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 2.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Xây lắp Cơ điện HANDICO 6: 600.000.000 đồng tương đương 30% vốn điều lệ

Hoạt động kinh doanh chính:

+ Thương mại và Xây lắp điện nước.

d. CTCP Đầu tư Bất động sản và Cơ sở Hạ tầng Nhân Việt

Tên công ty: CTCP Đầu tư Bất động sản và Cơ sở Hạ tầng Nhân Việt

Địa chỉ: Số 17 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, P.Kim Mã, Q.Ba Đình, TP Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0102223220 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 16/04/2007

Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 14.500.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Xây lắp Cơ điện HANDICO 6: 4.000.000.000 đồng tương đương 0,0275% vốn điều lệ

Hoạt động kinh doanh chính:

+ Kinh doanh BĐS;

+ Xây dựng.

Trên báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2019, trong năm 2019, Công ty đã chuyển nhượng hết số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Tân Phú Long. Đồng thời, trong năm 2019, Công ty đầu tư thêm 20% cổ phần vào Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long để thực hiện dự án Tổ hợp chung cư thương mại và biệt thự liền

kê Hạ Long trên khu đất 15.207 m², tại KS-E1, khu đô thị mới Vượng Đàng, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, với tổng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long là 70%, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội trở thành Công ty mẹ.

5. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty chủ yếu từ các hoạt động kinh doanh và cho thuê bất động sản, mảng hoạt động chính này chiếm tỷ trọng cao nhất trong doanh thu thuần khoảng trên 70%/năm. Công ty cũng triển khai các gói thầu xây lắp công trình mang lại mức doanh thu trên 10%/năm. Cụ thể:

5.1. Kinh doanh Bất động sản:

➤ Các công trình hiện đã hoàn thành và khai thác sử dụng:

a. Chung cư xăng dầu KVI – 489 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội

- Tên chung cư: Chung cư xăng dầu KVI
- Vị trí: 489 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội
- Diện tích: 90 m²
- Quy mô xây dựng: 6 tầng, tổng diện tích sàn 540 m²
- Mục đích sử dụng: Kinh doanh và cho thuê văn phòng

b. Tòa nhà C1 KĐT Trung hòa - Nhân chính

- Tên tòa nhà: Tòa nhà Diamond Flower
- Vị trí: Ô đất C1 thuộc KĐT Trung hòa – Nhân chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Diện tích: 5.230 m²
- Quy mô xây dựng: Dự án được xây dựng với chức năng thương mại – dịch vụ, nhà ở cho thuê với 36 tầng nổi, 03 tầng hầm, tổng diện tích sàn 60.000m²
- Mục đích sử dụng: Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng

➤ Các dự án đang triển khai:

a. Dự án Chung cư Nhà liền kề kết hợp kinh doanh tại thửa đất KS-E1 KĐT Vượng Đàng – TP Hạ Long

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long
- Vị trí dự án: Thửa đất KS-E1 KĐT Vượng Đàng, phường Yết Kiêu, TP Hạ Long
- Diện tích: 15.207 m²
- Pháp lý dự án: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 237999; GPXD số 191/GPXD-SXD do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 27/07/2020.
- Quy mô xây dựng:
 - + 01 tòa nhà (tổ hợp căn hộ chung cư và hometel) cao 37 tầng/trên tổng số 40 sàn xây dựng
 - + Khu thấp tầng: 24 căn shophouse và 42 căn liền kề

- Tổng mức đầu tư: 768 tỷ đồng
 - Tiến độ dự án: Đã xong công tác chuẩn bị đầu tư, đã tiến hành khoan xong cọc khoan nhồi, bắt đầu triển khai thi công phần móng và tầng hầm khối cao tầng. Đã thi công xong các căn hộ mẫu khối cao tầng và khai trương giới thiệu với khách hàng.
 - Hiện trạng sử dụng: Đang triển khai xây dựng
 - Thời gian dự kiến hoàn thành: Quý III/2022
- b. Dự án Cụm công trình hỗn hợp tại số 76 Nguyễn Chí Thanh**
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội
 - Vị trí dự án: số 76 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội
 - Diện tích: 1.100 m²
 - Pháp lý dự án: Văn bản 11026/UBND-TNMT ngày 16/11/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc Chấp thuận về nguyên tắc cho Cty CPĐT&PT Nhà số 6 HN được sử dụng 1.100m² đất tại 76 Nguyễn Chí Thanh để lập dự án xây dựng cụm công trình hỗn hợp theo quy hoạch, hiện nay chưa làm xong thủ tục xin chủ trương đầu tư nên chưa có GPXD
 - Quy mô: 25 tầng căn hộ, 3 tầng hầm và 2 tầng TMDV.
 - Tổng mức đầu tư: 600 tỷ đồng
 - Tiến độ dự án: Đang thực hiện công tác nghiên cứu dự án
 - Hiện trạng sử dụng: Chỉ được quản lý không được kinh doanh.
 - Tài sản trên đất: Không có
- c. Dự án Xây nhà ở tại số 102 Nguyễn Khuyến**
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội
 - Vị trí dự án: Số 102 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, Hà Nội
 - Diện tích: 592 m²
 - Pháp lý dự án: UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chuyển mục đích sử dụng 592m² tại ngõ 102 Nguyễn khuyến để thực hiện dự án xây nhà ở ngõ 102 Nguyễn Khuyến tại Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 05/06/2012, hiện nay chưa làm xong thủ tục xin chủ trương đầu tư nên chưa có GPXD
 - Quy mô xây dựng: 08 tầng nổi và 1 tầng hầm
 - Tổng mức đầu tư: 52 tỷ đồng
 - Tiến độ dự án: Đang thực hiện công tác nghiên cứu dự án. Giải phóng mặt bằng
 - Hiện trạng sử dụng: Cho thuê 433 m² làm phòng trưng bày sản phẩm. 159 m² đang thực hiện giải phóng được mặt bằng.
 - Tài sản trên đất: Nhà kho khung thép lợp mái tôn.
- d. Dự án khu ĐTM – Trung hòa Nhân Chính tại lô đất C2**
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội.

- Vị trí dự án: Ô đất C2 nằm trong dự án KĐT Mới THNC – Nhân Chính – Thanh Xuân – Hà Nội.
- Diện tích: 2.054 m²
- Pháp lý dự án: Quyết định số 90/2002/QĐ-UB ngày 14/06/2002 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng các ô đất C1, C2, C3, N4, N6, N7, N8 thuộc KDTM Trung Hòa – Nhân Chính, Hà Nội, tỷ lệ 1/500, ô đất ký hiệu C2 được xác định chức năng xây dựng công trình công cộng đơn vị ở với chỉ tiêu quy hoạch: Diện tích ô đất 2054m², xây dựng 815m², mật độ xây 39.6%, tầng cao trung bình: 05 tầng, tối đa 05 tầng; hiện nay chưa làm xong thủ tục xin chủ trương đầu tư nên chưa có GPXD.
- Quy mô xây dựng: Dự án có chức năng văn hóa y tế với 05 tầng nổi, 1 tum hàng và 02 tầng hầm
- Tổng mức đầu tư: 400 tỷ
- Tiến độ dự án: Dự án đã được phê duyệt Tổng mặt bằng và Phương án kiến trúc.
- Hiện trạng sử dụng: Chỉ được quản lý không được kinh doanh
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Quý III/2022

5.2. Các công trình thi công xây lắp:

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: xây dựng và xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thể dục, thể thao. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các khu đô thị và công nghiệp, xây dựng các công trình thủy lợi và giao thông, ...

- Các công trình đã thi công:
 - + Ống khói cao 90m Nhà máy Bột giấy VNT19 Quảng Ngãi;
 - + Bể nước an toàn 500m³ và 300m³ nhà máy thép Hòa Phát-Dung Quất Quảng Ngãi.
 - + Nhà máy thực phẩm chức năng đạt chuẩn GMP tại Khu công nghiệp Lương Sơn, Hòa Bình;
 - + Công trình HH2; công trình CT1C; gói thầu số 2 Cát Linh-La Thành; hạ tầng Bắc Rạch Chiếc; công trình CT2D; CT1A-B; ...
- Các công trình đang thi công:
 - + Thi công xây lắp phần thân thô khối cao tầng và các khu thấp tầng dự án E1-Hạ Long;
 - + Giải quyết tồn tại các công trình xây lắp đã thi công xong trước năm 2010 như gói thầu số 7 Láng Hạ-Thanh Xuân; các gói thầu số 2, số 3 Cống hóa mương Cát Linh-La Thành-Thái Hà, đường vành đai Bắc Phú Cát, Hạ tầng Hoàng Văn Thụ-Lạng Sơn; Hạ tầng Bắc Rạch Chiếc thành phố HCM...

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh trong hai năm gần đây của Công ty.

Bảng 6: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng

năm 2018 - 2019 và 6 tháng đầu năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% thay đổi 2019 so với 2018	6 tháng năm 2020
1. Tổng giá trị tài sản	690.784.294.905	566.519.860.358	-17,99%	577.200.181.488
2. Vốn chủ sở hữu	185.704.446.653	175.637.254.008	-5,42%	164.155.673.987
3. Doanh thu thuần	270.593.540.435	240.646.645.610	-11,07%	15.067.019.885
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	19.294.616.854	15.732.886.447	-18,46%	-1.918.908.127
5. Lợi nhuận khác	355.381.797	-3.568.504.224	-1.104,13%	7.878.423.499
6. Lợi nhuận trước thuế	19.649.998.651	12.164.382.223	-38,09%	5.959.515.372
7. Lợi nhuận sau thuế	13.712.236.629	7.902.999.079	-42,37%	5.798.419.979
8. Giá trị sổ sách	12.896	12.197	-5,42%	11.400

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

**Bảng 7: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
năm 2018, 2019 và 6 tháng đầu năm 2020**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% thay đổi 2019 so với 2018	6 tháng năm 2020
1. Tổng giá trị tài sản	693.244.217.429	677.433.253.380	-2,28%	706.520.099.614
2. Vốn chủ sở hữu	188.074.818.627	215.814.103.728	14,75%	198.839.141.447
3. Doanh thu thuần	290.348.585.323	301.161.929.356	3,72%	42.786.711.353
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.176.185.829	27.165.342.268	28,28%	-628.008.567
5. Lợi nhuận khác	156.327.358	-3.710.014.841	-2.473,23%	7.840.156.973
6. Lợi nhuận trước thuế	21.332.513.187	24.223.571.461	13,55%	7.212.148.406
7. Lợi nhuận sau thuế	13.453.159.927	16.931.516.304	25,86%	5.996.580.707
8. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	13.234.046.310	16.229.611.727	22,64%	4.399.204.954
9. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	219.113.617	701.904.577	220,34%	1.597.375.754

10. Giá trị sổ sách	12.971	12.672	-2,30%	11.546
---------------------	--------	--------	--------	--------

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

Tại Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019:

Tổng tài sản Công ty tại thời điểm 31/12/2019 chỉ giảm 2,28% so với thời điểm 31/12/2018. Tuy nhiên, vốn chủ sở hữu của công ty tại thời điểm 31/12/2019 đã tăng 14,75% so với đầu kỳ chủ yếu là tăng do tăng “lợi ích cổ đông chưa kiểm soát” (giá trị ghi nhận 33.344.008.832 đồng).

Năm 2019, kết quả kinh doanh của công ty tiếp tục ổn định, doanh thu thuần tăng trưởng 3,72% dù bị ảnh hưởng nhiều bởi tình hình bất động sản khó khăn trong năm 2019. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty vẫn tiếp tục đến từ hai mảng kinh doanh truyền thống là dịch vụ xây lắp và mảng kinh doanh, cho thuê bất động sản, trong đó, doanh thu mảng kinh doanh và cho thuê bất động sản chiếm tỷ trọng chủ yếu.

Mức lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (tăng 28,28%) trong khi đó tổng chi phí đã giảm (giảm 4,2%) làm lợi nhuận thuần tăng trưởng sau thuế tăng 25,86%, đạt trên 16,9 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ có ảnh hưởng lớn nhất đến tổng lợi nhuận của Công ty, chiếm 17,84% trên doanh thu thuần. Trong đó lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh và cho thuê bất động sản chiếm tỷ trọng cao, chiếm 57,63%, đạt gần 31 tỷ đồng. Năm 2019, lợi nhuận gộp tăng trưởng 229,08% từ 35,48 tỷ đồng lên 53,74 tỷ đồng, biến động cùng chiều với doanh thu thuần của công ty. Cũng trong năm 2019, Công ty ghi nhận lỗ từ hoạt động tài chính gần 6,5 tỷ đồng do doanh thu từ hoạt động tiền gửi, tiền cho vay giảm mạnh từ 19,41 tỷ đồng xuống còn 266 triệu. Lợi nhuận khác của Công ty năm 2019 là -3,7 tỷ đồng do ghi nhận khoản chi phí phạt thuế 6,57 tỷ đồng, tăng hơn 1 tỷ đồng so với năm 2018 do công ty chưa giải quyết được triệt để các thủ tục liên quan đến việc xin khấu trừ khoản chi phí hỗ trợ hạ tầng vào khoản tiền sử dụng đất của dự án C1 bên cạnh đó khoản thu khác giảm mạnh do đã xử lý các khoản công nợ triệt để trong năm 2018.

Hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty tương đối khó khăn do ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Doanh thu thuần chỉ đạt 42 tỷ, giảm 60% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt gần 6 tỷ đồng, giảm 30% so với cùng kỳ. Các công trình, dự án của công ty, hợp đồng ký với các đối tác đang thực hiện bị tạm dừng triển khai trong giai đoạn dịch bệnh. Các khách hàng thuê mặt bằng thương mại cũng tạm dừng hoạt động trong thời gian dịch, gặp nhiều khó khăn xin gia hạn thời gian thanh toán. Sau khi dịch bệnh kết thúc, công ty tiếp tục đẩy nhanh triển khai các dự án đồng thời nghiên cứu để có phương án phát triển phù hợp trong tình hình kinh tế năm nay và các năm tiếp theo.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế Công ty trong ngành

Với phương châm “Hợp tác thân thiện - hướng tới thành công”, trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển, Handico 6 từ một đơn vị sửa chữa nhà cửa bé nhỏ ban đầu đã có những bước tiến và trưởng thành vượt bậc nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới của nền kinh tế thị trường trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh nhà ở của thành phố. Thương hiệu HANDICO 6 đã tạo được chỗ đứng và không ngừng lớn mạnh, trở thành một trong những thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực phát triển nhà và khu đô thị mới ở Việt Nam.

Ngành kinh doanh dịch vụ xây lắp, kinh doanh bất động sản và các dịch vụ liên quan bất động sản khác tại Việt Nam đang có rất nhiều doanh nghiệp tham gia.

Trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản, ở quy mô lớn, có thể kể đến các thương hiệu hàng đầu như VinGroup, CTCP Tập đoàn FLC, Tập đoàn Hòa Phát, tổng công ty Viglacera, Phú Mỹ Hưng, ... Các tổ chức này đều là các tổ chức lớn, có thương hiệu, có trình độ đầu tư và tiềm lực tài chính vững mạnh, nếu xét về quy mô nguồn vốn đầu tư, tài sản và giá trị thương hiệu thì Handico 6 chưa thể xứng tầm, đây là một yếu điểm lớn trong quá trình lựa chọn địa điểm đầu tư, xây dựng công trình Bất động sản. Đặc biệt, trong phân ngành đầu tư dự án chung cư, tòa nhà văn phòng – phân ngành có vốn đầu tư lớn, tính cạnh tranh cao và phụ thuộc nhiều vào vị trí khu đất xây dựng. Xét với các doanh nghiệp có quy mô vốn chủ sở hữu tương đương trên sàn chứng khoán niêm yết Việt Nam như CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu Khí Cửu Long (CCL), CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2 (D2D), CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang (LGL), ...

Như vậy, trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Handico 6 đã có sự thành công nhất định, nhưng thị phần còn thấp, chưa tạo dựng được thương hiệu riêng. Để tạo dựng Handico 6 thành một thương hiệu Bất động sản riêng, không phụ thuộc vào Handico, Công ty phải trải qua quá trình đầu tư, phát triển lâu dài hơn, với các dự án đầu tư mới với quy mô lớn và có tiếng vang hơn. Diamond Flower Tower bước đầu đã thành công trong việc khẳng định thương hiệu của chủ đầu tư Handico 6.

Trong lĩnh vực xây lắp, tại thị trường Việt Nam, thương hiệu lớn nhất là CTCP Xây dựng Coteccons (CTD), đây là đơn vị có quy mô lớn, uy tín cao và đã có những thành công vượt bậc trong lĩnh vực xây lắp. Các đơn vị hoạt động xây lắp khác có thương hiệu tại Việt Nam như các đơn vị thành viên của Licogi, Các đơn vị thành viên của Vinaconex, các đơn vị thành viên của tổng công ty Sông Đà; bên cạnh đó còn có rất nhiều các đơn vị nhỏ lẻ hoạt động trong lĩnh vực này, ... Lĩnh vực thi công xây lắp cũng là lĩnh vực có tính cạnh tranh cao. Handico 6 là đơn vị thành viên của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội, do đó được thừa hưởng thương hiệu Handico từ tổng công ty. Bên cạnh đó, Handico 6 đã có lịch sử hình thành và phát triển gần 30 năm, có trình độ công nghệ thi

công và bề dày kinh nghiệm chuyên môn, các công trình mà đơn vị thực hiện thi công luôn được khách hàng đánh giá tốt về chất lượng.

Như vậy, Handico 6 với nhiều năm kinh nghiệm hoạt động đã khẳng định được thương hiệu trong lĩnh vực xây lắp và dần xây dựng được thương hiệu trong lĩnh vực kinh doanh, cho thuê Bất động sản. Công ty sẽ tiếp tục mở rộng quy mô, khẳng định thương hiệu, tăng trưởng thị phần trong những năm tiếp theo.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

❖ Triển vọng phát triển ngành bất động sản

Thị trường bất động sản 2019 bị phủ bóng bởi thắt chặt nguồn cung do trì trệ về pháp lý. Nhiều dự án được triển khai vào cuối năm 2019, dự báo tăng trưởng nguồn cung trong thời gian sắp tới.

Nhìn sang năm 2020, dự báo nguồn cung tổng thể sẽ cải thiện đôi chút nhờ nới lỏng các điều kiện pháp lý, cùng với tăng trưởng giá bán. Bên cạnh đó, nhiều chủ đầu tư cũng đang chuyển trọng tâm sang các thị trường lân cận, để nắm bắt xu thế cải thiện các dự án cơ sở hạ tầng cũng như bù đắp cho sự thiếu hụt của thị trường Hà Nội và Hồ Chí Minh.

Cơ hội của thị trường bất động sản hiện nay là vẫn giữ được sự ổn định, dựa vào các yếu tố tích cực của nền kinh tế vĩ mô. Nhu cầu nhà ở của Việt Nam còn rất lớn. Bên cạnh đó dự địa phát triển rất lớn cho phân khúc bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng, bất động sản công nghiệp. Đây là điểm sáng thị trường trong trung và dài hạn. Hơn nữa, trong thập niên vừa qua, Việt Nam đã chú trọng phát triển cơ sở hạ tầng, nhờ đó tổng đầu tư hạ tầng đến nay đã chiếm hơn 10% GDP. Với những cơ hội của thị trường, kỳ vọng năm 2020 thị trường bất động sản vẫn tiếp tục duy trì mức phục hồi đều đặn như những năm gần đây.

❖ Triển vọng phát triển ngành xây lắp

Sự phát triển của ngành xây lắp có sự liên quan chặt chẽ với sự phát triển của ngành Bất động sản. Kể từ khi nền kinh tế hồi phục, tốc độ tăng trưởng ngành xây dựng nước ta ở mức khá, đạt bình quân khoảng 9-9,2% trong năm 2019, cao hơn tốc độ tăng trưởng GDP bình quân năm 2019 là 7,02%.

Tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng những năm gần đây đã tăng mạnh trở lại và được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trong tương lai, với nền tảng cơ bản là tốc độ đô thị hóa ngày càng được cải thiện, hình thành các dự án đô thị và khu đô thị mới. Tỷ lệ đô thị hóa cả nước năm 2019 đạt khoảng 39,2%.

Như đã đề cập ở trên, ngành xây lắp có quan hệ chặt chẽ với ngành bất động sản, ngành bất động sản được kiểm soát chặt chẽ, phát triển tương đối ổn định, kể cả về nguồn cung, số lượng giao dịch, giá cả, dư nợ tín dụng và vốn đầu tư nước ngoài, không có biến động bất thường và hiện tượng “bong bóng bất động sản”, bên cạnh đó, nhu cầu xây lắp, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật đang rất lớn, do đó, ngành xây lắp vẫn còn rất nhiều tiềm năng phát triển.

7.3. Đánh giá về định hướng phát triển của Công ty so với định hướng ngành

Handico 6 có định hướng giữ vững thị phần mảng dịch vụ xây lắp, đồng thời tập trung nguồn lực để phát triển hoạt động kinh doanh bất động sản với mục tiêu xây dựng được thương hiệu riêng trong lĩnh vực này.

Để đạt được mục tiêu này đòi hỏi phải có sự đầu tư nghiêm túc, với quy mô vốn đầu tư lớn và quá trình đầu tư dài hạn, bên cạnh đó, Công ty phải có đội ngũ nhân lực chất lượng cao, đảm bảo chất lượng dự án đầu tư từ khâu thiết kế, thi công, vận hành, duy tu, bảo dưỡng. Sự thành công hay thất bại của một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển chung của nền kinh tế và của ngành.

Qua những phân tích về tiềm năng phát triển của ngành bất động sản và ngành dịch vụ xây lắp, có thể nhận định rằng, Công ty đã xác định định hướng đầu tư, kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển của ngành. Với tiềm năng phát triển của ngành bất động sản và ngành xây lắp, chúng tôi tin tưởng rằng công ty có thể đạt được những thành công lớn trong hai lĩnh vực này.

8. Chính sách đối với người lao động

Số lượng người lao động

- Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2020 là 55 người.

Bảng 8: Cơ cấu lao động công ty tại ngày 30/06/2020

STT	Cơ cấu lao động theo trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Lao động có trình độ Đại học và trên Đại học	51	93%
2	Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp	0	0%
3	Lao động đã được đào tạo qua các trường công nhân, kỹ thuật dạy nghề	0	0%
4	Số lao động chưa qua đào tạo	4	7%
	Cơ cấu lao động theo giới tính		
1	Nam	41	75%
2	Nữ	14	25%
	Tổng số lao động	55	

(Nguồn: Danh sách lao động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội chốt tại ngày 30/06/2020)

- Thu nhập bình quân người lao động năm 2019 là: 9 triệu đồng/tháng/người.
- Chính sách đối với người lao động:
- + Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo cho người lao động luôn được Công ty chú trọng. Công ty luôn chú trọng nhất vào nâng trình độ quản lý của các cán bộ cấp quản lý. Công ty tổ chức đào tạo với mục tiêu chuyên nghiệp hóa, đặc biệt, tập trung vào xây dựng và kiện toàn bộ máy nhân sự kinh doanh phục vụ cho việc bán các dự án của Công ty.

+ **Chính sách lương, thưởng**

Công ty đã ban hành quy chế tiền lương, thưởng dựa trên sự đóng góp của từng lao động vào sự phát triển của Công ty. Hiện tại tiền lương của Công ty đang chi trả cho người lao động lương khoán theo hiệu suất và cường độ công việc được giao.

Ngoài tiền lương, công ty còn có các khoản tiền thưởng cho cán bộ nhân viên. Đối với các khoản tiền thưởng, Công ty thực hiện chế độ thưởng đối với người lao động theo quy chế lương thưởng tại Công ty. Tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, trong năm, và kết quả phân phối lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông quyết định, người lao động tại Công ty được hưởng chế độ thưởng khác nhau theo ngày lễ, Tết hoặc theo thành tích xuất sắc,...Hằng năm, Công ty thường xuyên tổ chức cho người lao động được đi nghỉ mát, tham quan du lịch trong hoặc ngoài nước.

+ **Chính sách trợ cấp**

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về trợ cấp đối với người lao động theo đúng quy định hiện hành. Hiện tại, Công ty đang áp dụng trợ cấp đối với một số đối tượng theo luật định như trợ cấp thai sản, trợ cấp ốm đau, trợ cấp lương hưu, trợ cấp thất nghiệp, trợ cấp khó khăn, ... Ngoài việc trợ cấp cho các đối tượng theo quy định tại Bộ Luật Lao động, Công ty đã và đang tham gia trợ cấp, hỗ trợ cho các nạn nhân chiến tranh, trợ cấp cho các đối tượng gặp thiên tai, tai nạn lao động.

9. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, cổ tức sẽ được Công ty công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty. Việc chi trả cổ tức sẽ được tiến hành khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành xong các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Hằng năm Công ty chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng tinh thần của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Năm	Tỷ lệ	Hình thức	Thời gian chi trả
2016	10%	Tiền mặt	30/03/2018
2017	15%	Tiền mặt	20/07/2018
2018	12%	Tiền mặt	16/09/2019
2019	12%	Tiền mặt	15/10/2020

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Trích khấu hao TSCĐ

TSCĐ của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng hữu ích. Thời gian sử dụng ước tính cho mục đích tính toán này như sau:

Tài sản	Khung hao mòn
Máy móc và thiết bị	05 - 08 năm
Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
Dụng cụ quản lý, TSCĐ khác	03 - 05 năm

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn. Hiện tại công ty không có nợ quá hạn trên 1 năm.

- Các khoản phải thu, phải nộp theo luật định

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng quy định của pháp luật về nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, Công ty không có khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn.

Bảng 9: Chi tiết các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1	Thuế giá trị gia tăng	5.858.628.695	3.645.572.241	1.212.722.330
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	842.970.833	2.114.127.722	1.518.600.028
3	Thuế thu nhập cá nhân	1.426.335.195	821.908.365	910.687.058
4	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	-
5	Thuế Bảo vệ môi trường và thuế khác	-	-	-
6	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	2.240.000	-	-
	Tổng	8.130.174.723	6.581.608.328	3.642.009.416

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc trích lập các quỹ, chi tiết như sau:

Bảng 10: Chi tiết các khoản trích lập Quỹ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	3.768.747.659	1.592.297.584	1.953.732.897

2	Quỹ Đầu tư phát triển	16.012.428.094	16.802.728.002	16.759.385.915
3	Quỹ khác thuộc VCSH	692.922.636	692.922.636	1.062.997.990

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Tổng dư nợ vay

Bảng 11: Chi tiết số dư các khoản vay

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	78.826.745.000	66.750.745.000	60.824.745.000
	Ngân hàng TMCP Á Châu – PGD Hoàng Đạo Thúy (1)	-	20.000.000.000	10.000.000.000
	CTCP Công nghiệp Châu Á	1.300.000.000	-	-
	Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) (2)	-	-	10.698.000.000
	Vay đối tượng khác (6)	77.526.745.000	46.750.745.000	40.126.745.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7.864.000.000	75.060.000.000	117.273.200.000
	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – CN Đông Đô (4)	5.400.000.000	4.200.000.000	3.600.000.000
	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – CN Cầu Giấy (3)	2.464.000.000	1.360.000.000	808.000.000
	Vay đối tượng khác (5)	-	69.500.000.000	112.865.200.000
	Bùi Long Hải (5.1)	-	43.500.000.000	43.500.000.000
	Nguyễn Thị Thủy (5.2)	-	26.000.000.000	61.400.000.000
	Vũ Thị Vân (5.3)	-	-	5.965.200.000
	Phạm Hải Long (5.4)	-	-	2.000.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

(1) Hợp đồng cấp tín dụng số HDT.DN.420.121219 ngày 16/12/2019 giữa Ngân hàng TMCP Á Châu – PGD Hoàng Đạo Thúy và CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, số tiền vay 20.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 7,8%/năm, mục đích vay thực hiện dự án; cố định lãi vay trong thời hạn 6 tháng; tài sản đảm bảo bất động sản tại số 531 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội, Chủ sở hữu: Văn

Đình Cường, Tạ Thị Hòa; Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn số 01111219 – TTTGKHDN-HDT do Ngân hàng TMCP Á Châu phát hành. Chủ sở hữu là CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, trị giá 10.000.000.000 đồng. Số dư tiền vay đến ngày 30/06/2020 là 10.000.000.000 đồng.

(2) Hợp đồng tín dụng số HDT.DN.1525.130420 ngày 24/04/2020 với Ngân hàng TMCP Á Châu, Thời hạn hiệu lực: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Hạn mức tín dụng: 14.000.000.000 đồng, Mục đích: Bổ sung vốn lưu động bổ sung cho hoạt động sản xuất kinh doanh của bên được cấp tín dụng, phát hành các loại bảo lãnh trong nước, Lãi suất vay theo từng khế ước nhận nợ. Số dư tại thời điểm 30/06/2020 là 10.698.000.000 đồng. Không có tài sản thế chấp.

(3) Hợp đồng tín dụng số 52/2016/HĐTD ngày 22/03/2016, nội dung vay mua ô tô, thời gian vay 60 tháng, lãi suất theo quy định của Ngân hàng theo từng lần giải ngân. Số dư tại thời điểm 30/06/2020 là 808.000.000 đồng. Tài sản thế chấp đã khấu hao hết.

(4) Hợp đồng tín dụng số HDTD111201885 ngày 26/03/2018, số tiền vay là 6.000.000.000 đồng. Mục đích vay: bổ sung vốn thanh toán mua sàn văn phòng. Thời hạn vay: 05 năm kể từ ngày tiếp theo của ngày ngân hàng giải ngân lần đầu tiên. Lãi suất: theo quy định của ngân hàng tại thời điểm giải ngân, áp dụng lãi suất thả nổi, điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần vào ngày 15 của tháng phải điều chỉnh lãi suất = LSTK 13 tháng CK + Margin (4%/năm). Hợp đồng thế chấp Quyền tài sản số HDTC111201885 ngày 26/03/2018, tài sản thế chấp là toàn bộ quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng chuyển nhượng văn phòng (thời hạn 50 năm) số: 232C1/HĐCNVP/HADICO6 ngày 28/12/2017 giữa CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội và CTCP Dịch vụ Thương mại và Sàn Bất động sản HADICO6. Số dư đến 30/06/2020 là 3.600.000.000 đồng.

(5.1) Hợp đồng vay số 01/2019/HĐVTS ngày 15/03/2019 giữa ông Bùi Long Hải và CTCP Đầu tư Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, tổng giá trị hợp đồng cho vay 200.000.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay 1%/năm, và được khuyến khích tham gia các dự án mà Công ty đầu tư; số dư khoản vay đến ngày 30/06/2020 là 43.500.000.000 đồng. Không có tài sản thế chấp.

(5.2) Hợp đồng vay số 27/02/2020/HĐVTS ngày 27/02/2020 giữa bà Nguyễn Thị Thủy và CTCP Đầu tư Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, tổng giá trị hợp đồng cho vay 30.000.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay 3%/năm, và được khuyến khích tham gia các dự án mà Công ty đầu tư; số dư khoản vay đến ngày 30/06/2020 là 30.000.000.000 đồng. Không có tài sản thế chấp.

Và Hợp đồng vay tài sản số 11/2019/HĐVTS giữa bà Nguyễn Thị Thủy và CTCP Đầu tư Phát triển Nhà số 6 Hạ Long ngày 22/11/2019. Số tiền vay: 31.400.000.000 đồng, thời hạn 24 tháng, lãi suất 3%/năm. Số dư tiền vay đến 30/06/2020 là 31.400.000.000 đồng. Toàn bộ khoản vay chuyển khoản qua Ngân hàng. Không có tài sản thế chấp.

(5.3) Hợp đồng vay số 06.1/2020/HĐVTS ngày 23/06/2020 giữa bà Vũ Thị Vân và CTCP Đầu tư Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, tổng giá trị hợp đồng cho vay 5.965.200.000 đồng, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất vay 1%/năm, và được khuyến khích tham gia các dự án mà Công ty đầu tư; số dư khoản vay đến ngày 30/06/2020 là 5.965.200.000 đồng. Không có tài sản thế chấp.

(5.4) Hợp đồng vay số 06.2/2020/HĐVTS ngày 25/06/2020 giữa ông Phạm Hải Long và CTCP Đầu tư Phát triển Nhà số 6 Hạ Long, tổng giá trị hợp đồng cho vay 12.100.000.000 đồng, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất vay 1%/năm, và được khuyến khích tham gia các dự án mà Công ty đầu tư; số dư khoản vay đến ngày 30/06/2020 là 2.000.000.000 đồng. Không có tài sản thế chấp.

(6) Vay đối tượng khác là các hợp đồng vay cá nhân trong Công ty theo lãi suất thỏa thuận từng thời kỳ, lãi suất vay cao nhất là 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng.

- Tình hình công nợ hiện nay

• Các khoản phải thu

Bảng 12: Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
I	Phải thu ngắn hạn	151.808.156.050	160.343.021.449	232.280.962.688
1	Phải thu khách hàng	62.526.601.328	67.356.109.402	56.731.032.567
2	Trả trước cho người bán	32.276.569.277	36.074.396.775	55.843.114.934
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	40.787.139.954	37.687.139.954	37.687.139.954
4	Phải thu ngắn hạn khác	35.071.728.920	38.079.258.747	82.019.675.233
5	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	-18.853.883.429	-18.853.883.429	-
II	Phải thu dài hạn	-	-	20.400.000.000
1	Phải thu dài hạn khác	-	-	20.400.000.000
	Tổng	151.808.156.050	160.343.021.449	252.680.962.688

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

• Nợ xấu

Bảng 14: Chi tiết các khoản nợ xấu

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018		31/12/2019		30/06/2020	
		Giá gốc	Giá trị có	Giá gốc	Giá trị có	Giá gốc	Giá trị có

			thể thu hồi		thể thu hồi		thể thu hồi
1	Ban QLDA các khu công nghiệp tỉnh Hà Tây	452.393.520	-	452.393.520	-	452.393.520	-
2	Công ty cổ phần Bất động sản Land6	8.514.288.516	-	8.514.288.516	-	8.514.288.516	-
3	Công ty cổ phần Địa ốc 10	1.721.414.320	-	1.721.414.320	-	1.721.414.320	-
4	Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội	264.847.873	-	264.847.873		264.847.873	
5	Các đối tượng khác	7.900.939.200		7.900.939.200		7.900.939.200	
	Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn khó có khả năng thu hồi	18.853.883.429	-	18.853.883.429	-	18.853.883.429	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Các khoản phải trả

Bảng 13: Chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
I	Nợ ngắn hạn	209.672.762.936	197.951.308.414	211.572.264.830
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	46.069.545.533	55.076.953.809	40.223.418.715
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.780.830.381	2.472.271.654	20.682.630.099
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.130.174.723	6.581.608.328	3.642.009.416
4	Phải trả người lao động	1.537.801.331	1.541.847.946	769.366.090
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.535.647.436	3.018.028.340	200.031.941
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21.208.000	-	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	64.002.062.873	60.917.555.753	83.276.330.672

8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	78.826.745.000	66.750.745.000	60.824.745.000
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.768.747.659	1.592.297.584	1.953.732.897
II	Nợ dài hạn	295.496.635.866	263.667.841.238	296.108.693.337
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	196.275.325.635	64.462.481.598	54.633.353.000
2	Phải trả dài hạn khác	91.357.310.231	117.377.310.231	117.794.090.928
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7.864.000.000	75.060.000.000	117.273.200.000
4	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	360.000.000	-
5	Dự phòng phải trả dài hạn	-	6.408.049.409	6.408.049.409
	Tổng nợ phải trả	505.169.398.802	461.619.149.652	507.680.958.167

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Hàng tồn kho

Bảng 15: Chi tiết hàng tồn kho

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1	Nguyên liệu, vật liệu	124.812.574	124.812.574	124.812.574
2	Chi phí sản xuất KDDD	138.507.073.266	66.017.867.209	56.648.435.703
	Hàng tồn kho	138.631.885.840	66.142.679.783	56.773.248.277

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

- Các khoản đầu tư tài chính

Bảng 16: Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	5.000.000.000	-
	Tiền gửi có kỳ hạn	-	5.000.000.000	-
II	Đầu tư dài hạn (*)	95.222.561.326	42.064.700.000	5.600.000.000
	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	62.357.861.326	7.400.000.000	5.600.000.000
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị	34.664.700.000	34.664.700.000	-

	khác			
	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	-1.800.000.000	-	-
	Tổng cộng	95.222.561.326	47.064.700.000	5.600.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kiểm toán năm 2020 CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

(*) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
I	Đầu tư vào công ty liên kết	62.357.861.326	7.400.000.000	5.600.000.000
	CTCP Tân Phú Long	5.557.861.326	-	-
	CTCP Đầu tư Bất động sản và Cơ sở hạ tầng Nhân Việt (3)	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000
	Công ty Thương mại và Xây lắp Handico 6	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
	CTCP Bất động sản Land 6	1.800.000.000	1.800.000.000	-
	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long (2)	50.000.000.000	-	-
	CTCP Xây lắp cơ điện HANDICO6	-	600.000.000	600.000.000
II	Đầu tư dài hạn khác	34.664.700.000	34.664.700.000	-
	Công ty TNHH Viễn tin Hà Nội (1)	34.664.700.000	34.664.700.000	-
	Tổng	97.022.561.326	42.064.700.000	5.600.000.000

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các công cụ tài chính này để thuyết minh trong báo cáo tài chính vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư tài chính này và Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác so với giá trị ghi sổ.

(1) Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 08/08/2010, thỏa thuận đầu tư Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại và Dịch vụ, trụ sở văn phòng nhà ở chung cư trên lô đất có ký hiệu HH2 Khu vực Ngòi-Cầu Trại xã Trung Văn, huyện Từ Liêm. CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội được quyền đầu tư tòa nhà trên diện tích 2.200m² đất với sự cam kết của Công ty TNHH Viễn Tin Hà Nội đảm bảo các chỉ tiêu quy hoạch được Sở Kiến trúc Hà Nội phê duyệt. Tổng giá trị góp vốn theo hợp đồng vào Dự án của CTCP Đầu tư và Phát

triển Nhà số 6 Hà Nội là 48.400.000.000 đồng.

(2) Theo Nghị quyết của HĐQT ngày 19/06/2017, CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội đầu tư vào CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long để thực hiện Tổ hợp chung cư thương mại và biệt thự liền kề Hạ Long trên khu đất 15.207m², tại KS-E1, khu đô thị mới Vượng Đâng, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, với tỷ lệ 50/50% Vốn của mỗi bên. Năm 2019, CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội mua tiếp 20% cổ phần và trở thành công ty mẹ.

(3) Đầu tư theo Hợp đồng Liên danh số 01 ngày 02/05/2017 gồm:

CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội cam kết góp: 29% trong tổng vốn đầu tư của bên liên danh CTCP Đầu tư Bất động sản và Cơ sở hạ tầng Nhân Việt cam kết góp: 37,5% vốn; Công ty TNHH Viễn tin Hà Nội cam kết góp: 15% tổng số vốn liên danh; CTCP Vinacaptital Group cam kết góp 13,5% vốn liên danh; CTCP Công nghiệp Châu Á cam kết góp 5% vốn liên danh; Cùng đầu tư Dự án BT: Lập và thực hiện dự án lập quy hoạch vùng và xây dựng chuyển giao công trình giao thông bắt đầu từ đoạn, cuối đường Lê Duẩn đến nam cầu An Hải và tuyến đường ven biển đoạn từ Km1293/QL1 đến Bắc cầu An Hải, tại thành phố Tuy Hòa, huyện Tuy An, huyện Đông Hòa, huyện Sông Cầu, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Điều chỉnh hồi tố

Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố theo kết luận Biên bản thanh tra thuế của Cục thuế Hà Nội ngày 08/11/2019 về kết quả thanh tra thuế năm 2016, 2017, 2018 của Công ty;

Điều chỉnh Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: đồng

	01/01/2019 trình bày lại	31/12/2018 đã trình bày	Chênh lệch
Tài sản			
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	62.526.601.328	61.724.764.480	801.836.848
Hàng tồn kho	138.507.073.266	139.941.369.045	-1.434.295.779
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	5.657.309.591	6.644.125.422	-986.815.831
Cộng thay đổi Tài sản			-1.619.274.762
Nguồn vốn			
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.780.830.381	10.434.427.878	-4.653.597.497
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.858.628.695	7.440.245.319	-1.581.616.624
Chi phí phải trả	1.535.647.436	1.459.557.511	76.089.925

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.957.884.431	10.418.034.997	4.539.849.434
Công thay đổi Nguồn vốn			-1.619.274.762

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

Điều chỉnh Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018 trình bày lại	Năm 2018 đã trình bày	Chênh lệch
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	251.972.391.677	247.289.277.695	4.683.113.982
Giá vốn hàng bán	232.938.125.573	231.427.739.869	1.510.385.704
Thu nhập khác	6.890.871.551	6.571.045.275	319.826.276
Lợi nhuận trước thuế	21.332.513.187	17.839.958.633	3.492.554.554
Thuế TNDN	7.879.353.260	7.113.398.490	765.954.770
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.083,15	554,41	528,74

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

10.2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,56	1,36
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,89	1,03
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,73	0,68
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,69	2,14
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	4,56	5,39
Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,04	8,04
Tỷ suất LNST/Tổng tài sản bình quân	%	1,91	2,37
Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,29	9,02
Tỷ suất Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	41,88	43,94
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1,84	2,42

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

11. Tình hình tài sản của Công ty

11.1. Tình hình tài sản của Công ty

Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2019

Bảng 17: Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	31.618.763.339	6.395.754.099	20,23%
Máy móc thiết bị	21.055.124.097	1.842.078.648	8,75
Phương tiện vận tải truyền dẫn	10.206.805.908	4.553.675.451	44,61
Thiết bị, dụng cụ quản lý	356.833.334	-	-
2. Tài sản cố định vô hình	100.000.000.000	100.000.000.000	100
Tài sản cố định vô hình của công ty là quyền sử dụng đất lâu dài, không trích khấu hao; Thửa đất KS-E1 Khu đô thị mới Vượng Đông, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.			
3. Bất động sản đầu tư	10.262.241.524	9.358.665.375	91,19
Nhà	10.262.241.524	9.358.665.375	91,19

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kiểm toán năm 2020 CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

Bảng 17: Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 30/06/2020

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	31.027.317.884	5.177.331.037	16,69%
Máy móc thiết bị	20.918.224.097	1.208.053.138	5,78
Phương tiện vận tải truyền dẫn	9.752.260.453	3.969.277.899	40,70
Thiết bị, dụng cụ quản lý	356.833.334	-	-
2. Tài sản cố định vô hình	0	0	-
3. Bất động sản đầu tư	1.943.856.654	1.622.567.454	83,47
Nhà	1.943.856.654	1.622.567.454	83,47

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

11.2 Xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 18: Tình hình Xây dựng cơ bản dở dang của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1	Dự án đầu tư xây dựng KĐT Trung Hòa – Nhân Chính	2.359.677.777	2.359.677.777	1.438.848.234
2	Dự án kinh doanh của Công ty	251.844.897.455	216.290.520.551	222.536.814.348
	Dự án C1 Trung Hòa – Nhân Chính	249.772.157.764	196.625.197.404	196.643.898.373
	Đầu tư Dự án tại thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	1.851.761.428	18.500.812.999	23.807.576.284
	Các công trình khác	220.978.263	1.164.510.148	2.085.339.691
	Tổng	254.204.575.232	218.650.198.328	223.975.662.582

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2020 của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**12.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo****Bảng 19: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức (cho công ty mẹ)**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020 (*)		Năm 2021 (**)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2019	Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2020
Doanh thu thuần	Tr.đ	130.090	-56,80%		
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.160	48,60%		
Vốn điều lệ	Tr.đ	144.000	-		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	19,34	-		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	17,47	-		
Cổ tức	%	10	-		

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội)

(*) Kế hoạch năm 2020 do ĐHCĐ thường niên thông qua theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHCĐ ngày 30/06/2020. Kế hoạch về doanh thu năm 2020 giảm là do năm 2020, nền kinh tế nói chung và ngành Bất động sản nói riêng chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề. Ngoài ra, Doanh thu thuần của công ty đạt kế hoạch giảm bởi trong 130.090.000.000 đồng đặt ra bao gồm doanh thu còn lại của dự án C1, Doanh thu công tác quản lý sau đầu tư tòa nhà Diamond và Golden Pam, tuy nhiên chưa gồm doanh thu dự án KS-E1 Hạ Long vì theo quy định tổng doanh thu dự án này 1.400 tỷ trong 3 năm, phân bổ đều mỗi năm 460 tỷ và được hạch toán vào các năm sau. Các khoản chi phí liên quan đến các dự án đều đã được ghi nhận và phân bổ cho các năm trước đó, bởi vậy lợi nhuận năm 2020 được đặt mục tiêu tăng trưởng xấp xỉ 50% cho năm 2020.

(**) Công ty hiện chưa xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2021.

12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận trên

12.2.1. Kế hoạch kinh doanh

a. Dự án Bất động sản:

- Dự án Khu chung cư, nhà ở liền kề kết hợp kinh doanh (Shophouse) tại thửa đất KS-E1-Khu đô thị mới Vượng Dâng, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long: Hoàn thành các thủ tục pháp lý và tiến hành triển khai thực hiện dự án bắt đầu từ 2020 và hoàn thành 2023.

- Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu biệt thự số 1 Cái Dăm, phường Bãi Cháy thành phố Hạ Long: Khẩn trương làm thủ tục chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án khu biệt thự số 1 Cái Dăm để đăng ký đầu tư với UBND tỉnh Quảng Ninh và tổ chức đấu thầu dự án.

- Tiến hành các thủ tục để được giao đất dự án Resort Phú Yên, dự án khu đô thị Phong Điền-Huế.

- Các Dự án 102 Nguyễn Khuyến, 76 Nguyễn Chí Thanh: tiếp tục hoàn tất thủ tục pháp lý để tổ chức công tác GPMB và triển khai thi công và hoàn thành dự án.

- Dự án xây dựng công trình chức năng hành chính, văn hóa, y tế tại lô đất C2 khu đô thị Trung Hòa, Nhân Chính: Do đây là dự án dịch vụ công cộng nên đòi hỏi nguồn vốn đầu tư ban đầu lớn và thông qua việc thu hồi dần nên chủ trương của Công ty sẽ hợp tác với doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế mạnh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh.

- Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại dịch vụ, trụ sở văn phòng, nhà ở chung cư trên ô đất HH2 khu vực Ngòi- cầu Trại, Trung Văn, Nam Từ Liêm: Tiếp tục hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư và tiến hành triển khai công tác thực hiện đầu tư từ 2021 và hoàn thành vào năm 2025.

b. Công tác xây lắp

- Tập trung thi công và hoàn thành gói thầu Nhà máy thực phẩm chức năng đạt chuẩn Lương Sơn, Hòa Bình.

- Tổ chức triển khai thi công xây lắp phần thân thô khối cao tầng và các khu thấp tầng dự án E1-Hạ Long.
- Tập trung giải quyết tồn tại các công trình xây lắp đã thi công xong trước năm 2020 như gói thầu số 7 Láng Hạ-Thanh Xuân; các gói thầu số 2, số 3 Công hóa mương Cát Linh-La Thành-Thái Hà, đường vành đai Bắc Phú Cát, Hạ tầng Hoàng Văn Thụ-Lạng Sơn; Hạ tầng Bắc Rạch Chiếc thành phố HCM...
- Công trình CT1A-B; CT2D: cần bám quyết liệt Chủ đầu tư để tập trung hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng, khối lượng, hồ sơ quyết toán. Ưu tiên giải quyết dứt điểm Công trình CT1A-B để thu hồi vốn cho Công ty.
- Các công trình đã quyết toán như nhà di dân Đồng Tàu, BRT, CT1C cần bám sát Chủ đầu tư để có kế hoạch giải ngân thu hồi toàn bộ công nợ.
- Công trình Nhà máy Bột giấy VNT19, Nhà máy thép Hòa Phát-Dung Quất cần tập trung hoàn thiện hồ sơ hoàn công, nghiệm thu thanh toán và quyết toán dứt điểm .
- Công trình C1 Trung Hòa - Nhân Chính: Hoàn thành hồ sơ quyết toán phần xây lắp.

12.2.2. Chiến lược kinh doanh dài hạn

Công ty có những chiến lược kinh doanh nằm trong kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty như sau:

a. Chiến lược phát triển sản phẩm kết hợp đa dạng hóa các sản phẩm liên quan trong chuỗi giá trị:

- Sản phẩm chủ yếu của Công ty hiện nay là sản phẩm văn phòng và căn hộ cao cấp để bán. Trong tình hình quỹ đất ngày càng eo hẹp, Công ty cần phát triển các dòng sản phẩm, dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng đồng thời có thể khai thác được lâu dài. Chiến lược sản phẩm chính của Công ty là:
 - + Các toà nhà hỗn hợp, căn hộ liền kề, Shopshouse, các khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội;
 - + Thi công xây lắp đồng bộ các dự án do Công ty làm chủ đầu tư;
 - + Nhận thầu thi công các dự án, công trình có tính khác biệt và đặc thù như thi công bê tông trượt, lắp đặt hệ thống điện đo lường, tự động hoặc các dự án công nghiệp và nhà ở chìa khoá trao tay.
- Quản lý vận hành các toà nhà hỗn hợp.

b. Chiến lược cạnh tranh dựa trên những lợi thế của Công ty:

- Cạnh tranh về giá:

Công ty hiện đang sở hữu một số quỹ đất được thành phố giao trên địa bàn các quận trung tâm Hà Nội. Công ty cần sớm hình thành và phát triển “chuỗi giá trị” theo điều kiện và khả năng của công ty, đồng bộ từ khâu đầu tư hạ tầng-xây dựng nhà ở-kinh doanh bán hàng-dịch vụ hậu mãi.

Cần tập trung xây dựng và phát triển các Ban quản lý dự án; Ban điều hành thi công vững mạnh, ổn định, chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, tăng hiệu quả và đạt doanh thu, lợi nhuận cao.

- Cạnh tranh về sự khác biệt:

Tạo sự khác biệt về chất lượng sản phẩm:

+ Khác biệt về sản phẩm đòi hỏi công ty phải nghiên cứu qua đó tạo ra những dòng sản phẩm mới, khác biệt so với đối thủ cạnh tranh.

+ Trong điều kiện hiện nay, sự khác biệt của công ty về dòng sản phẩm chưa có gì mới so với các đối thủ cạnh tranh. Tuy nhiên, với chính sách chất lượng hiện nay của công ty và qua những nét đặc trưng tại các dự án đã triển khai, công ty luôn nhấn mạnh đến yếu tố “môi trường sống”, do vậy công ty cần phải tiếp tục duy trì và phát huy:

- ✓ Quy hoạch gia tăng mật độ cây xanh, chú trọng cảnh quan đô thị và môi trường sinh thái.
- ✓ Thiết kế hài hòa, đảm bảo mỹ quan và môi trường sống.
- ✓ Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đảm bảo chất lượng, tiện ích.
- ✓ Sử dụng vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

Tạo sự khác biệt về chất lượng dịch vụ:

+ Quan tâm đến sự thỏa mãn khách hàng qua chất lượng dịch vụ: việc chăm sóc và thỏa mãn khách hàng qua chất lượng dịch vụ đỡ tốn chi phí hơn nhiều so với các yếu tố khác (giá cả, chất lượng sản phẩm...).

+ Tổ chức tiếp nhận thông tin và xử lý kịp thời các dịch vụ hậu mãi.

+ Thường xuyên đào tạo nhân viên với phong cách làm việc chuyên nghiệp, nhất là nhân viên làm việc trực tiếp giao tiếp với khách hàng.

+ Tạo sự tin cậy từ khách hàng, cam kết về tiến độ triển khai tại các dự án, thời gian xử lý hồ sơ theo đúng tiến độ,

Với những chiến lược trong định hướng hoạt động, phát triển sản phẩm trong thời gian qua, Công ty hiện đã tạo dựng được niềm tin với khách hàng, khẳng định được uy tín trên thị trường và thu hút được các nhà đầu tư với các dự án mới có tiềm năng. Trên cơ sở những lợi thế mà Công ty đang có cùng với những kế hoạch phát triển trong năm tới, Công ty có đủ khả năng để đạt được những mục tiêu đã đề ra. Trong các năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh việc thực hiện các quy trình, thủ tục pháp lý của các dự án công ty đang thực hiện, đa dạng hóa các phương thức kinh doanh đồng thời tạo ra sự khác biệt trong sản phẩm kinh doanh, mang dấu ấn của công ty để thu hút khách hàng.

Tính đến 30/09/2020, theo số liệu kế toán của Công ty, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ lần lượt đạt được là 15.067.019.885 đồng và 5.798.419.979 đồng tương ứng với 11,58% doanh thu thuần kế hoạch và 23,05% LNST kế hoạch. Năm 2020, do ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19, nhiều dự án của công ty bị tạm dừng, chưa

được triển khai. Do vậy kết quả kinh doanh của công ty trong 9 tháng vừa qua chưa đạt được như mức kỳ vọng, Công ty đang có kế hoạch tiếp tục tiến hành triển khai hoạt động lại các dự án, trong các tháng tiếp theo Công ty sẽ nỗ lực để đạt được tốt nhất mục tiêu kinh doanh đề ra trong năm 2020.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

14.1. Công tác đầu tư phát triển dự án:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư dự án E1 Hạ Long tại Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh phần đầu trong năm 2020 hoàn thành dự án.
- Thực hiện các thủ tục để tiến hành triển khai dự án Cái Dăm, phường Bãi Cháy – thành phố Hạ Long trong năm 2020.
- Tiến hành các thủ tục để được giao đất dự án Resort Phú Yên.
- Một số dự án khác Công ty đang nghiên cứu để có phương án phù hợp trong tình hình mới.

14.2. Công tác xây lắp:

- Tập trung thi công và hoàn thành gói thầu Nhà máy thực phẩm chức năng đạt chuẩn Lương Sơn, Hòa Bình.
- Tổ chức triển khai thi công xây lắp phần thân thô khối cao tầng và các khu thấp tầng dự án E1-Hạ Long.
- Tập trung giải quyết tồn tại các công trình xây lắp đã thi công xong trước năm 2020 như gói thầu số 7 Láng Hạ-Thanh Xuân; các gói thầu số 2, số 3 Công hóa mương Cát Linh-La Thành-Thái Hà, đường vành đai Bắc Phú Cát, Hạ tầng Hoàng Văn Thụ-Lạng Sơn; Hạ tầng Bắc Rạch Chiếc thành phố HCM...
- Công trình CT1A-B; CT2D: cần bám quyết liệt Chủ đầu tư để tập trung hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng, khối lượng, hồ sơ quyết toán. Ưu tiên giải quyết dứt điểm Công trình CT1A-B để thu hồi vốn cho Công ty.
- Các công trình đã quyết toán như nhà di dân Đồng Tàu, BRT, CT1C cần bám sát Chủ đầu tư để có kế hoạch giải ngân thu hồi toàn bộ công nợ.
- Công trình Nhà máy Bột giấy VNT19, Nhà máy thép Hòa Phát-Dung Quất cần tập trung hoàn thiện hồ sơ hoàn công, nghiệm thu thanh toán và quyết toán dứt điểm.
- Công trình C1 Trung Hòa - Nhân Chính: Hoàn thành hồ sơ quyết toán phần xây lắp.

14.3. Công tác khác:

Công tác Tổ chức hành chính

- Tiếp tục tập hợp hồ sơ trình các cơ quan có thẩm quyền để cấp chứng chỉ hành nghề doanh nghiệp các ngành nghề còn lại và chứng chỉ hành nghề của các cá nhân đảm bảo đủ

điều kiện năng lực hoạt động theo quy định.

- Đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực một cách hợp lý, ưu tiên nguồn nhân lực tại chỗ là những người đã ký hợp đồng với Công ty và con em cán bộ CNV Công ty nhằm đáp ứng kịp thời hoạt động SXKD và nâng cao chất lượng cán bộ.

Công tác Tài chính

- Tập trung công tác thu vốn, thu hồi vốn tồn đọng ở các dự án, công trình nhận thầu.
- Quản lý hợp lý, chặt chẽ doanh thu, chi phí và cùng với các phòng ban liên quan quyết toán các công trình dự án, các nhà thầu, ...

Công tác Quản lý nhà chung cư

- Nâng cao một bước công tác Quản trị và vận hành nhà chung cư, đảm bảo tuyệt đối an toàn về hệ thống cơ điện, thiết bị, PCCC, an ninh.... Ban quản lý tòa nhà cần nâng cao kiến thức, nghiên cứu học hỏi và xây dựng chiến lược cho phù hợp để phát triển.

Công ty Đảng và hoạt động các tổ chức đoàn thể quần chúng

- Phối hợp và tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công, Hội cựu chiến binh, tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ, thực hiện đúng điều lệ của các tổ chức đoàn thể quần chúng. Tổ chức tốt các phong trào thi đua lao động sản xuất, các hoạt động văn hóa thể thao nhân các ngày lễ lớn của đất nước các dịp kỷ niệm của các tổ chức quần chúng.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách

STT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Lê Quốc Bình	Chủ tịch HĐQT - Thành viên không điều hành
2	Bé Ngọc Long	Thành viên HĐQT - Thành viên điều hành
3	Hoàng Tuấn Anh	Thành viên HĐQT - Thành viên không điều hành
4	Vũ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT - Thành viên không điều hành
5	Phạm Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT - Thành viên không điều hành
II	Ban Kiểm soát	
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban kiểm soát
2	Phan Thị Kim Dung	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phạm Anh Tú	Thành viên Ban kiểm soát
III	Ban Giám đốc	
1	Bé Ngọc Long	Tổng Giám đốc
2	Hoàng Quế Sơn	Phó Tổng Giám đốc
3	Ngô Văn Đồng	Phó Tổng Giám đốc

IV	Kế toán trưởng	
1	Dương Thị Thái Hương	Kế toán trưởng

2. Hội đồng quản trị

a. Ông Lê Quốc Bình - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Lê Quốc Bình			
Giới tính	: Nam			
Ngày tháng năm sinh	: 27/02/1959			
Nơi sinh	: Hà Nội			
Quốc tịch	: Việt Nam			
Địa chỉ thường trú	: Căn hộ PH4 tòa Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, Hà Nội			
CMND	: 001059011679			
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư			
Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch Hội đồng quản trị			
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không			
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ	
	01/1983-12/1999	Xí nghiệp H35 Công ty Xây lắp hóa chất	Đội trưởng	
	01/2000-09/2002	Công ty Xây dựng và Kinh doanh Phát triển Nhà Đồng Đa	Trưởng phòng kỹ thuật	
	09/2002-03/2005	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Giám đốc Công ty, Ủy viên HĐQT	
	03/2005-09/2006	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Giám đốc Công ty, Ủy viên HĐQT	
	10/2006-02/2008		Giám đốc Công ty, Ủy viên HĐQT	
	03/2008-07/2015		Tổng Giám đốc Công ty, Chủ tịch HĐQT	
	07/2015-nay		Chủ tịch HĐQT	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 2.786.622 cổ phần - chiếm 19,35% Vốn điều lệ			
Trong đó				
- Sở hữu cá nhân	: 2.786.622 cổ phần - chiếm 19,35% Vốn điều lệ			
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ			
Số lượng cổ phiếu đang	Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ

năm giữ của những người liên quan			cổ phần	
	Hoàng Thị Thúy Nga	Vợ	70.609	0,49%
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không			
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không			

b. Ông Bế Ngọc Long – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên	: Bế Ngọc Long		
Giới tính	: Nam		
Ngày tháng năm sinh	: 24/08/1958		
Nơi sinh	: Lạng Sơn		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: Láng Hạ, Thành Công, Quận Ba Đình, HN		
CMND	: 011645961		
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	10/1988-03/2014	Công ty xây lắp hóa chất	Luân chuyển qua các chức vụ sau: Xưởng trưởng xưởng mộc, Giám đốc XN mộc, GD XN xây dựng và nội thất, Phó giám đốc, Giám đốc, Chủ tịch kiêm Giám đốc
	04/2014-09/2016	Tổng Công ty cổ phần xây dựng Công nghiệp Việt Nam	Trợ lý Tổng Giám đốc
	10/2016-02/2018	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
	03/2018 đến nay		Tổng Giám đốc
	07/2020 đến nay		TVHĐQT

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 81.000 cổ phần - chiếm 0,56% Vốn điều lệ
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 81.000 cổ phần - chiếm 0,56% Vốn điều lệ
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

c. Ông Hoàng Tuấn Anh – Thành viên HĐQT

Họ và tên	: Hoàng Tuấn Anh		
Giới tính	: Nam		
Ngày tháng năm sinh	: 15/10/1986		
Nơi sinh	: Ứng Hòa – Hà Nội		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: Nhà 10, Ngõ 1 Nguyễn Thái Học , Quang Trung, Hà Đông		
CMND	: 001086027932		
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Trưởng nhóm đầu tư – CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	2009-2014	Công ty TNHH MTV Chứng khoán CIMB-VINASHIN	Phó phòng phân tích
	10/2015-09/2016	Ngân hàng TMCP Sài Gòn	Chuyên viên Ban đầu tư
	05/2017 – đến nay	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Trưởng nhóm đầu tư
30/06/2020 -nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Thành viên HĐQT	
Số lượng cổ phiếu đang	: 0 cổ phần - chiếm 0 % Vốn điều lệ		

nắm giữ	
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần - chiếm 0 % Vốn điều lệ
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0 % Vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0 % Vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

d. Ông Vũ Tuấn Anh – Thành viên HĐQT

Họ và tên	: Vũ Tuấn Anh		
Giới tính	: Nam		
Ngày tháng năm sinh	: 06/10/1975		
Nơi sinh	: Hà Nội		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: Thôn Bình Minh, Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội		
CMND	: 012057459		
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	10/2003 - 09/2004	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên
	10/2004 - 30/03/2005		Giám đốc XN XL số 7
	31/03/2005 - 10/2006	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Giám đốc XN XL số 3
	11/2006 - 06/2015		Phó Tổng Giám đốc Công ty
	29/04/2008 - nay		Thành viên HĐQT
Số lượng cổ phiếu đang	: 459.588 cổ phần - chiếm 3,19% Vốn điều lệ		

nắm giữ				
<i>Trong đó</i>				
- Sở hữu cá nhân	: 459.588 cổ phần - chiếm 3,19% Vốn điều lệ			
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ			
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
	Vũ Văn Mạnh	Bố	124.614	0,87%
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không			
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không			

e. Ông Phạm Ngọc Chiên – Thành viên HĐQT

Họ và tên	: Phạm Ngọc Chiên		
Giới tính	: Nam		
Ngày tháng năm sinh	: 17/08/1965		
Nơi sinh	: Hà Nội		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: P.3201 tòa Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, HN		
CMND	: 001065007867		
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	1991-1995	Công ty XNK quận Đống Đa	Chuyên viên phụ trách XNK
	1996-2002	Công ty XNK quận Đống Đa	Cán bộ XN XL số 7
	2002-2010	CT CP Địa ốc Sài Gòn – Chi nhánh Hà Nội	Giám đốc
	2011-2015	CTCP Đầu tư Văn Phú Land	Phó Tổng Giám đốc Công ty
	07/2015 – đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Thành viên HĐQT

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 43.470 cổ phần - chiếm 0,30% Vốn điều lệ
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 43.470 cổ phần - chiếm 0,30% Vốn điều lệ
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

3. Ban kiểm soát

a. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	: Nguyễn Thị Thu Hiền		
Giới tính	: Nữ		
Ngày tháng năm sinh	: 10/11/1978		
Nơi sinh	: Nghệ An		
Quốc tịch	: Việt nam		
Địa chỉ thường trú	: P.3411 tòa Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, HN		
CMND	: 013065937		
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ ngành Quản trị nhân lực		
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban Kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	2002-2004	Công ty TMDV tổng hợp miền Nam - Chi nhánh Hà Nội	Nhân viên kế toán
	11/2004-03/2005	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên phòng Tài chính Kế toán
	04/2005-08/2008	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên phòng Tài chính Kế toán
	09/2008	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Cán bộ Quản lý dự án 1

	đến nay		
	2008-17/07/2020	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Quản lý cổ đông
	07/2015 đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Trưởng Ban Kiểm soát
	03/2019 đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long	Kế toán trưởng
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 46.709 cổ phần - chiếm 0,32% Vốn điều lệ		
Trong đó			
- Sở hữu cá nhân	: 46.709 cổ phần - chiếm 0,32% Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

b. Bà Phan Thị Kim Dung - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Phan Thị Kim Dung		
Giới tính	: Nữ		
Ngày tháng năm sinh	: 17/3/1970		
Nơi sinh	: Yên Bái		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: P 203-A5- TT Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội		
CMND	: 015170000105		
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Hành chính tổ chức		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ

	2002-2005	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên phòng Hành chính Tổ chức
	2005-đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên phòng Hành chính Tổ chức
	06/2020-nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Thành viên Ban Kiểm soát
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 18.759 cổ phần - chiếm 0,13% Vốn điều lệ		
<i>Trong đó</i>			
- Sở hữu cá nhân	: 18.759 cổ phần - chiếm 0,13 % Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

c. Ông Phạm Anh Tú - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Phạm Anh Tú		
Giới tính	: Nam		
Ngày tháng năm sinh	: 26/11/1970		
Nơi sinh	: Hà Nội		
Quốc tịch	: Việt Nam		
Địa chỉ thường trú	: P207 E2 TT Vinh Hồ, Trung Liệt, Đống Đa, HN		
CMND	: 001070012103		
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư		
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phó Ban Điều hành thi công số 2		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	05/2001-04/2003	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Cán bộ kỹ thuật – Đội xây dựng số 3
	05/2003-	Công ty Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó phòng Kế hoạch

	03/2005		Đầu tư
	04/2005 - 05/2006	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó phòng Kế hoạch Đầu tư
	06/2006- 06/2010	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Giám đốc XN1
	07/2010- 02/2012	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Ban Điều hành công trình HH2
	07/2010 đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Thành viên BKS
	03/2012 đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Ban Điều hành thi công số 2
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.256 cổ phần - chiếm 0,04% Vốn điều lệ		
<i>Trong đó</i>			
- Sở hữu cá nhân	: 5.256 cổ phần - chiếm 0,04% Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

4. Ban Giám đốc

a. Ông **Bế Ngọc Long** – Đã trình bày phần thông tin Hội đồng quản trị

b. Ông **Hoàng Quế Sơn** – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	: Hoàng Quế Sơn
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 31/07/1957
Nơi sinh	: Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: P.306 K17 TT Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội
CMND	: 011694800
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư
Chức vụ hiện nay	: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không		
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	11/1982-08/1988	Binh đoàn 11	Trợ lý kỹ thuật
	09/1988-01/2002	Công ty Xây lắp Hóa chất	Phó Giám đốc Xí nghiệp H35
	02/2002-12/2007	CTCP Lắp máy	Phó Giám đốc Xí nghiệp số 1
	01/2008-đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.355 cổ phần - chiếm 0,01% Vốn điều lệ		
<i>Trong đó</i>			
- Sở hữu cá nhân	: 1.355 cổ phần - chiếm 0,01% Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

c. Ông Ngô Văn Đồng – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	: Ngô Văn Đồng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 26/06/1976
Nơi sinh	: Thái Bình
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: P.2711 tòa Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, HN
CMND	: 034076000783
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay	: Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không

Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	2002-2003	Công ty TNHH Ngọc Sơn	Kế toán viên
	2003-10/2009	Công ty TNHH Nhà nước MTV Xây lắp Hóa chất	Phó phòng Kế toán
	11/2009-06/2010	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Nhân viên phòng Kế toán
	07/2010-06/2015	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Kế toán trưởng
	07/2015-nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
<i>Trong đó</i>			
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

5. Kế toán trưởng

Bà Dương Thị Thái Hương - Kế toán trưởng

Họ và tên	: Dương Thị Thái Hương
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 14/11/1963
Nơi sinh	: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 33, tổ 30, p.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN
CMND	: 012661926
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại	: Không

tổ chức khác			
Quá trình công tác	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
	1984-1996	Xí nghiệp vật tư vận tải xe máy điện máy thuộc Công ty xây lắp hóa chất	Kế toán viên
	1997-2001	Công ty TNHH Nhà nước MTV Xây lắp Hóa chất	Nhân viên phòng Tài chính kế toán
	04/2001-08/2006	Công ty TNHH Nhà nước MTV Xây lắp Hóa chất	Phó phòng Tài chính kế toán
	09/2006-06/2014	Công ty TNHH Nhà nước MTV Xây lắp Hóa chất	Kế toán trưởng
	07/2014 - 03/2016	CTCP Sản xuất & Thương mại Thành An	Kế toán trưởng
	04/2016 đến nay	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội	Kế toán trưởng
	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ	
<i>Trong đó</i>			
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: 0 cổ phần - chiếm 0% Vốn điều lệ		
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không		

6. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty đã thực hiện xây dựng bộ máy quản trị đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn tại Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và Điều lệ của Công ty được xây dựng theo Điều lệ mẫu được quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC đảm bảo

phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty cam kết sẽ xây dựng quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành và các văn bản dưới luật hướng dẫn, trong đó quy định rõ chức năng, thành phần, quyền lợi của HĐQT, Ban TGD, BKS...;

Ngoài ra, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động của Công ty, để có những thành công nhất định, toàn thể CBCNV phải phấn đấu để đạt được kế hoạch đã đề ra, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT chỉ đạo.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế.

Hiện nay, Trưởng Ban kiểm soát chưa đáp ứng quy định là kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp, chưa phải làm việc chuyên trách tại công ty. Vì vậy, Công ty xin cam kết trong thời gian sớm nhất sẽ thực hiện kiện toàn lại Ban Kiểm soát theo đúng quy định.

Ngoài ra, công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

**CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á
THÁI BÌNH DƯƠNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Huy

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020
**CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
NHÀ SỐ 6 HÀ NỘI
CHỦ TỊCH**



Lê Quốc Bình